

Số:11/2019/QĐST- DS

Mỹ Hòa, ngày 23 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST - DS ngày 17/6/2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Phường 8 - Quận 3 - Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H – Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh H

Người được ông H ủy quyền: Ông Nguyễn Doãn L – Phó phòng KSRR ngân hàng TMCP Sài Gòn – Thương Tín chi nhánh H

Địa chỉ: Phường B – thị xã M – tỉnh H.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L – SN: 1970

Ông Trần Kim Ph – SN: 1970

Địa chỉ: thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L – SN: 1965

Địa chỉ: thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 15/8/2019 bà Nguyễn Thị L và ông Trần Kim Ph còn nợ ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền gốc và lãi là

759.510.220đồng trong đó tiền gốc là 691.950.000đồng và tiền lãi là 67.560.220đồng theo hợp đồng tín dụng LD 1812300164 ngày 03/5/2018.

Bà L ông Ph cam kết trả nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín, thỏa thuận phương án và kỳ hạn trả nợ như sau :

* Trả số nợ gốc:

- Từ tháng 09/2019 đến tháng 12/2019 mỗi tháng bà L và ông Ph trả 10.000.000đồng. Tổng là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Từ tháng 01/2020 đến tháng 12/2020 mỗi tháng trả 15.000.000đồng. Tổng là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

- Từ tháng 01/2021 đến tháng 12/2021 mỗi tháng trả 15.000.000đồng. Tổng là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

- Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2022 mỗi tháng trả 15.000.000đồng. Tổng là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

- Từ tháng 01/2023 đến tháng 10/2023 mỗi tháng trả 10.000.000đồng. Tháng 11 năm 2023 trả nốt số còn lại: 11.950.000đ. Tổng cộng năm 2023 trả 111.950.000đ (Một trăm mười một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

- Tháng 12 năm 2023 trả nốt số lãi 67.560.220đồng và trả toàn bộ số tiền lãi tính từ ngày 16/8/2019 đến thời điểm trả dứt nợ.

Thời hạn trả vào ngày 25 hàng tháng (Thời gian trả nợ nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày trả nợ sẽ được tính vào ngày làm việc tiếp theo).

- Trường hợp bà L ông Ph vi phạm bất kỳ một kỳ hạn trả nợ như đã thỏa thuận, ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo các hợp đồng thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa 208, tờ bản đồ 27 diện tích đất 299m² ở Địa chỉ: thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 818668 cấp ngày 10/7/2013 cấp cho bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965, địa chỉ thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H và tài sản trên đất là 02 ngôi nhà 01 tầng kết cấu bê tông, cốt thép mỗi ngôi nhà diện tích xây dựng 60m² để thu hồi toàn bộ số nợ gốc, lãi phát sinh cho ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Trong trường hợp tài sản thế chấp sau khi phát mại không đủ thanh toán cho nghĩa vụ của khoản vay, thì bà L ông Ph phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc và lãi cho ngân hàng.

- **Án phí:** Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Kim Ph tự nguyện chịu chịu **34.380.000đồng** (Ba mươi tư triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng) (làm tròn số) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền

16.576.000đ đồng (*Mười sáu triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004029 ngày 17/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự.*
- *VKSND thị xã M*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Nguyễn Nam Thắng